TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/DSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2018
"Tranh chấp quyền sử dụng đất và buộc tháo dỡ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Bích Thuần.

2. Bà Đoàn Thị Hà.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Bích Huệ **–** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và buộc tháo dỡ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1965.
Ông Ngô Tất T, sinh năm 1962.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Tất T là bà Vũ Thị Y (Văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 9 năm 2018).

Đều cư trú tại: Thôn Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 7 năm 2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B trình bày: Chị đang sử dụng và sinh sống tại diện tích 398 m^2 đất ở thửa đất số 262+243, tờ bản đồ số 23 bản đồ 299, được Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22 tháng 6 năm 2018 ở thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đứng tên Nguyễn Thị B (Thực tế tên đầy đủ của chị là Nguyễn Thị Ngọc B nhưng khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phía địa phương đã ghi thiếu tên đệm của chị và đã xác nhận trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho chị); giáp ranh thửa đất nhà chị là thửa đất hộ ông Ngô Tất T và bà Vũ Thị Y. Hộ ông T và bà Y đã lấn chiếm sang một phần đất thuộc quyền sử dụng đất của chị, phần mái ngói lợp ngôi nhà bốn gian cấp 4 lấn chiếm diện tích 3,54 m^2 đất của nhà chị, chị đã nhiều lần trao đổi với hộ nhà ông T, bà Y nhưng hộ ông T, bà Y không chịu hợp tác. Về phía chính quyền địa phương cũng đã nhiều lần làm việc hòa giải nhưng ông T, bà Y cũng không chấp hành. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết buộc gia đình ông T, bà Y phải trả cho chị diện tích đất có chiều rộng 30 cm, chiều dài 11,8 mét, tổng diện tích 3,54 m^2 và yêu cầu tháo dỡ 90 viên ngói.

Bị đơn bà Vũ Thị Y trình bày:

Bà và ông Ngô Tất T kết hôn năm 1995; năm 2008 vợ chồng bà mua diện tích 510m2 đất ở thửa đất số 262A, tờ bản đồ số 23 ở thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc của ông Vũ Văn L được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 21 tháng 7 năm 2008 đứng tên ông T và bà. Hiện nay chỉ có bà và ông Ngô Tất T hiện đang sinh sống ở thửa đất trên. Khi mua đã có sẵn 01 ngôi nhà cấp bốn do chủ cũ xây dựng năm 1973, từ khi mua đất năm 2008 đến nay gia đình bà vẫn giữ nguyên nhà cấp bốn, chưa thay đổi vị trí cột mốc. Nay chị Bích có đơn khởi kiện đòi trả lại diện tích đất 3,54m^2, và buộc tháo dỡ 90 viên ngói, diện tích phần đất mà chị Bích khởi kiện nêu trên là phần phần giáp đất nhà chị Bích và ngôi nhà cấp bốn của chủ cũ, xây dựng năm 1973 đã có sẵn; phần mái nhà và giọt ranh của ngôi nhà cấp bốn bà vẫn sử dụng từ lúc mua đến nay, năm 2008 bà Y đã phá bỏ 01 gian của ngôi nhà cấp bốn để xây nhà hai tầng thẳng bờ tường, còn lại phần bốn gian nhà vẫn còn nguyên. Quan điểm của bà muốn thỏa

thuận thống nhất với chị B như sau: Bà cũng xác nhận phần chân tường nhà bốn gian của nhà cấp bốn là ranh giới giữa hai nhà, tuy nhiên hai hàng ngói lợp bốn gian nhà bà đang sử dụng đang nằm trên phần đất vườn của nhà chị B. Nếu chị B mua bán, chuyển nhượng, xây dựng liên quan đến phần đất mà hai hàng ngói nhà bà Y đang le sang thì bà sẽ tháo dỡ trả lại phần diện tích đất cho chị B. Đồng thời, bà sẽ ký hộ giáp ranh để chị Bích đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật. Ngược lại, chị B cũng đồng ý với bà Y hiện tại cho bà sử dụng phần diện tích đất có hai hàng ngói le sang đất vườn nhà chị. Tuy nhiên, nếu bà Y xây dựng kiên cố, mua bán chuyển nhượng thì bà Y phải trả lại cho chị diện tích đất mà có hai hàng ngói le sang phần đất nhà chị B, nhưng chị B không đồng ý với thỏa thuận của bà Y.

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải xác minh xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản xong; ngày 07 tháng 11 năm 2018 bà Vũ Thị Y tự nguyện tháo dỡ 02 hàng ngói có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm; tổng diện tích 3,2 m^2 (90 viên ngói) và lắp máng cho nước chảy dọc trên phần mái ngói ngôi nhà bốn gian cấp bốn và trả lại phần diện tích đất 3,2 m^2 do mái ngói lấn sang bên nhà chị B.

Chị B cũng thừa nhận bà Y đã tự nguyện tháo dỡ 02 hàng ngói có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm; tổng diện tích 3,2 m^2 (90 viên ngói) và đã trả lại phần diện tích đất lấn chiếm theo như biên bản xem xét thẩm định của Tòa án ngày 25 tháng 10 năm 2018 (Trong đơn khởi kiện chị B kiện đòi bà Vũ Thị Y và ông Ngô Tất T phải trả lại cho chị 3,54m^2 nhưng Tòa án xem xét thẩm định và đo đạc tại chỗ thì phần diện tích nhà bà Y, ông T lấn chiếm chỉ có 3,2m^2).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu quan điểm như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ và việc chấp hành thời hạn chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 175 và 250 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 166 Luật đất đai năm 2013; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc B đối với ông Ngô Tất T, bà Vũ Thị Y. Buộc vợ chồng ông T, bà Y trả lại diện tích 3,2 m^2 và tháo dỡ (90 viên ngói) có chiều dài 93 cm,

chiều rộng 0,35cm. Xác nhận ông Ngô Tất T, bà Vũ Thị Y đã trả lại diện tích 3,2 m^2 và tháo dỡ (90 viên ngói) có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm và đề nghị giải quyết án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc gia đình ông Ngô Tất T, bà Vũ Thị Y phải tháo dỡ 90 viên ngói và phải trả cho chị diện tích đất 3,54 m^2, giáp ranh giữa nhà chị và nhà ông T, bà Y ở thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là vụ kiện "Tranh chấp quyền sử dụng đất và buộc tháo dỡ" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

[2] Về nội dung vụ án: Xem xét đơn khởi kiện của Nguyễn Thị Ngọc B; Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quyền khởi kiện: Theo trích lục bản đồ địa chính, thì chị Nguyễn Thị Ngọc B đang sử dụng diện tích 398m2 ở thửa đất số 262b và 243, tờ bản đồ số 23 tại thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc được Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22 tháng 6 năm 2018 đứng tên chủ hộ là chị Nguyễn Thị B (tức Nguyễn Thị Ngọc B). Chị B cho rằng hộ ông Ngô Tất T và bà Vũ Thị Y đang lấn sang phần đất nhà chị diện tích đất 3,54 m^2 bởi hai hàng ngói (90 viên) ngói được lợp sang phần đất nhà chị; vì vậy chị B là người có quyền khởi kiện vụ án.

[3] Theo đơn khởi kiện chị B yêu cầu ông T và bà Y phải trả tháo dỡ 90 viên ngói và phải trả cho chị diện tích đất 3,54 m^2 . Tuy nhiên, tại Biên bản định giá và biên bản xác minh xem xét thẩm định tại chỗ vào ngày 25 tháng 10 năm 2018 thể hiện 02 hàng ngói có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm; tổng diện tích 3,2 m^2 (90 viên ngói) và phần diện tích đất đang tranh chấp là 3,2 m^2; (có giá trị là 3.000.000 đồng/m2) và 02 hàng ngói (90 viên ngói) là mái nhà của ngôi nhà cấp 4 bốn gian đang được lợp lấn sang phần đất phần đất của nhà chị B là đúng thực tế. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án bà Y cũng là người đại diện theo ủy quyền cho ông Ngô Tất T cũng thừa nhận phần mái ngói của ngôi nhà cấp 4 bốn gian nhà bà đang lợp lấn sang phần đất của nhà chị B; tại Tòa án giải quyết bà Y cũng đề nghị hiện nay chị B chưa sử dụng làm gì phần diện tích đất này nếu chị B mua bán, chuyển nhượng, xây dựng liên quan đến phần đất mà hai hàng ngói nhà bà Y đang lợp lấn sang phần đất nhà chị B thì bà sẽ tháo dỡ trả lại phần diện tích đất cho chị B, hoặc nếu bà có xây dựng kiên cố, mua bán chuyển nhượng thì bà Y sẽ phải trả lại cho chị diện tích đất và tháo dỡ hai hàng ngói

trên, nhưng chị B không đồng ý. Vì vậy, ngày 07 tháng 11 năm 2018 gia đình bà Y đã tự nguyện tháo dỡ 02 hàng ngói có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm, tổng diện tích 3,2 m^2 (90 viên ngói) và lắp máng cho nước chảy dọc trên phần mái ngói ngôi nhà cấp 4, bốn gian lợp ngói và trả lại phần đất của mái ngói lợp lấn sang đất nhà chị B; tại phiên tòa chị B cũng đã thừa nhận việc bà Y ông T đã tháo dỡ một phần mái ngói và trả lại phần đất như trên cho chị. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị B là có căn cứ nên được chấp nhận; tuy nhiên, quá trình Tòa án giải quyết vụ án gia đình bà Y đã tự nguyện tháo dỡ ngói và trả lại diện tích đất trên cho chị B nên Tòa án sẽ xác nhận việc tự nguyện thi hành án của đương sự.

[4] Tại đơn đề nghị ngày 30 tháng 10 năm 2018 chị B cho rằng còn một phần tường xây bằng gạch sỉ có chiều dài 2m và chiều rộng 10cm và 04 trụ của tường nhà của nhà cấp bốn, bốn gian đang xây nằm trên phần đất của nhà chị nhưng chị không có yêu cầu trong đơn khởi kiện nên chị cũng không đề nghị gì trong vụ án này; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, nếu có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Ông Ngô Tất T và bà Vũ Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chị Nguyễn Thị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho chị B. Chị B có đơn đề nghị Tòa án xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản và xin chịu toàn bộ chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ để Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật nên chị B phải chịu lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 175, 250 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 166 Luật đất đai năm 2013;Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc B đối với ông Ngô Tất T, bà Vũ Thị Y.

2. Buộc vợ chồng ông T, bà Y trả lại diện tích 3,2 m^2 và tháo dỡ (90 viên ngói) có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm; (Theo biên bản trích đo hiện trạng thửa đất ngày 25 tháng 10 năm 2018).

3. Xác nhận ông Ngô Tất T, bà Vũ Thị Y đã trả lại diện tích 3,2 m^2 và tháo dỡ (90 viên ngói) có chiều dài 93 cm, chiều rộng 0,35cm.

4. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu toàn bộ chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Chị B đã nộp đủ tiền chi phí định giá và xem xét thẩm định tại chỗ.

5. Về án phí: Ông Ngô Tất T và bà Vũ Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Ngọc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoàn trả lại cho chị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) theo phiếu thu số AA/2016/0002842 ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình XuY, Vĩnh Phúc.

Các đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 05 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 45 phút ngày 05 tháng 10 năm 2018,

Tại phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên,

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm g ồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hương Nghĩa và ông Nguyễn Quang Thái.

Căn cứ vào Điều 264 của Bộ luật tố tụng dân sự;

T hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST - DS ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Dậu, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố Độc Lập, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Ông Dương Văn Tâm, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Bàng, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật***.**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1, Về điều luật áp dụng: Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về quan hệ tranh chấp:

Xử: Buộc ông Dương Văn Tâm phải bồi thường thương tích cho anh Nguyễn Văn Dậu tổng số tiền là 18.742.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh Nguyễn Văn Dậu có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Tâm không thanh toán trả anh Dậu khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Ông Dương Văn Tâm phải chịu 937.000đồng (Chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Thị Tố Uyên

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Thảo luận kết thúc vào hồi giờ phút, cùng ngày.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án sẽ được Tòa án thông báo sau;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Thị Tố Uyên

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Tố Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …./2016/QĐST - DS	*Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 8 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa và ông Nguyễn Thế Lực

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, Điều 217, khoản 3 Điều 218 và Điều 235 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Xét thấy tại phiên tòa nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được ghi trong đơn khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 39/2015/TLST - DS ngày 12 tháng 10 năm 2015 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thời, sinh năm 1959

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1962

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hồ Thị Sửu, sinh năm 1964

- Anh Kiều Văn Tuyển, sinh năm 1986

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tuyển: Bà Hồ Thị Sửu, sinh năm 1964

Bà Kiều Thị Xuyên, sinh năm 1964;

Cụ Nguyễn Thị Chúc, sinh năm 1924

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Chúc, bà Xuyên: Ông Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1962

Các đương sự đều trú tại: Thôn Khách Nhi Ngược, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Dậu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả bà Ngọc 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2012/02417 ngày 05/10/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 8 năm 2016

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa và ông Nguyễn Thế Lực

Vào hồi 7 giờ 40 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2016, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm T hành thảo luận về việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án dân sự thụ lý số: 39/2015/TLST - DS ngày 12 tháng 10 năm 2015 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thời, sinh năm 1959

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1962

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hồ Thị Sửu, sinh năm 1964
- Anh Kiều Văn Tuyển, sinh năm 1986

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tuyển: Bà Hồ Thị Sửu, sinh năm 1964

Bà Kiều Thị Xuyên, sinh năm 1964;

Cụ Nguyễn Thị Chúc, sinh năm 1924

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Chúc, bà Xuyên: Ông Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1962

Các đương sự đều trú tại: Thôn Khách Nhi Ngược, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, Điều 217, khoản 3 Điều 218 và Điều 235 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 39/2015/TLST - DS ngày 12 tháng 10 năm 2015 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Dậu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả bà Ngọc 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2012/02417 ngày 05/10/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**
	Phùng Thị Tố Uyên

BẢNG KÊ TÀI LIỆU HỒ SƠ ÁN DS

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thời, sinh năm 1965
Bị đơn: Ông Lê Văn Phú, sinh năm 1985

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
01	Đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo đơn, Giấy báo nhận đơn, Biên bản giao nhận chứng cứ	01 – 25	
02	Thông báo thụ lý vụ án; Bản tự khai của nguyên đơn; Biên giao nhận Thông báo thụ lý vụ án; Biên bản tống đạt; Quyết định phân công kiểm sát viên; Biên bản lấy lời khai	26 - 32	
05	Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Biên bản tống đạt; Biên bản làm việc; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải; Tài liệu do Tòa án thu thập tại công an xã.	33 - 94	
06	Biên bản xác minh;	95	
	Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Biên bản tống đạt; Biên bản thảo luận; Quyết định hoãn phiên tòa; Biên bản phiên tòa; Biên bản tống đạt; Phiếu thanh toán ra viện; Đơn thuốc, hóa	96 - 108	

	đơn bán hàng; Đơn đề nghị.		
07	Bản án; Biên bản nghị án; Biên bản phiên tòa; Biên bản giao bản án; Bài phát biểu của VKS.	109 -	

Nay bà yêu cầu ông Dương Văn Tâm bồi thường do có hành vi đánh gây thiệt hại về sức khỏe cho bà với tổng số tiền là 38.758.000đồng, gồm tiền viện phí tại bệnh viện Phúc Yên 5.548.000đồng, tiền dịch vụ tự nguyện 500.000đồng tiền thuốc 2.754.000đồng, tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc 2.940.000đồng, tiền khám khoa thần kinh 36.000đồng, tiền khám dịch vụ khoa thần kinh 536.000đồng, tiền taxi 440.000đồng, người nuôi nằm viện 2.000.000đồng, tiền mất công sức lao động 14.000.000đồng, tiền bồi thường về tổn thất tinh thần 10.000.000đồng,

Giấy ra viện tại bệnh viện phúc yên ngày 06 tháng 4 năm 2018: phần ghi chú: Bệnh ổn định - Về nhà thấy xuất hiện đau đầu tăng lên, tri giác lơ mơ, liệt chi, hôn me - đề nghị đưa bệnh nhân tới viện.

Giấy ra viện tại bệnh viện phúc yên ngày 10 tháng 4 năm 2018: Phương pháp điều trị: Bổ não, chống chóng mặt, nâng cao thể trạng.

Ngày 01 tháng 4 năm 2018, anh đi uống rượu đám cưới từ xã Phú Xuân về thị trấn Thanh Lãng, anh đi xe máy một mình, khi đi đến cầu Xuân Lãng thuộc tổ dân phố Độc Lập thì anh nhìn thấy xe ô tô trở hàng của ông Tâm đi đến đấy, xe của anh đã bật xi nhan xin đường sang trái để rẽ về ngõ nhà anh, tuy nhiên ông Tâm không cho, không nhường đường mà lái xe đi thẳng sau khi vượt qua xe máy của anh thì dừng lại. Ông Tâm Dừng lại vì anh có nói một vài câu "ông già kia ông đi thế à, người ta xi nhan rồi mà không cho sang đường". Anh cũng dừng xe máy lại hai bên to Tg, ông Tâm xuống xe hai bên đi lại gần nhau to tiếng thì ông Tâm có đấm vào mặt anh một cái, anh chưa kịp phản xạ thì ông Tâm đấm thêm một cái vào ngực anh, anh ngã….., anh đứng dậy thì ông Tâm ru anh làm anh ngã đập đầu vào thành cầu, anh bị ngất, khi tỉnh dậy thì đã nằm trong bệnh viện.

Sau đó anh nằm điều trị 04 ngày tại bệnh viện đa khoa Phúc Yên, sau khi điều trị thì thấy người vẫn choáng nên anh đến bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị và nằm viện 06 ngày sau đó về nhà, uống thuốc điều trị theo đơn của bác sĩ.

Tổng chi phí nằm viện và tiền thuốc bao gồm:

- Tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa Phúc Yên: 5.548.000 đồng
- Tiền dịch vụ tự nguyện: 500.000 đồng
- Tiền thuốc: 2.754.000 đồng
- Tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc: 2.944.000 đồng
- Tiền khám khoa thần kinh: 36.000 đồng
- Tiền khám dịch vụ khoa thần kinh: 536.000 đồng
- Tiền đi taxi: 440.000 đồng
- Tiền công người nuôi dưỡng anh nằm tại bệnh viện phúc yên và đa khoa tỉnh do vợ anh là chị Mai nuôi: 10 ngày x 200.000 = 2.000.000 đồng.

Tiền công lao động bị mất thu nhập của anh do không đi làm được 10 ngày nằm viện và 30 ngày ở nhà không đi làm được: 40 x 350.000 đồng = 14.000.000 đồng (Hiện nay anh đang làm nghề mộc ở Thanh Lãng).

Tiền bồi thường về tinh thần, sức khỏe bị hao hụt: 10.000.000 đồng.

Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Văn Tâm phải bồi thường cho anh với tổng số tiền là 38.758.000 đồng

Bị đơn ông Dương Văn Tâm trình bày:

Khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2018 ông đi trở hàng bằng xe tải từ trong thị trấn đi ra Hương Canh, khi đi cách cầu Xuân Lãng thuộc tổ dân phố Độc Lập khoảng 7m thì nhìn thấy đầu cầu bên kia có xe máy xi nhan sang tay phải xe ông đang điều khiển, thì ông phải điều khiển xe thoát lên để cho xe máy rẽ vào ngõ sau đuôi xe của ông, khi ông vượt lên đến giữa cầu thì xe máy cũng đi đến đó. Người đi xe máy chửi tục ông là "*địt mẹ mày b mày xi nhan mà mày không cho b mày sang*", thì ông dừng lại ông hạ kính xe có chửi nhau với anh Dậu. Sau đó anh Dậu có tiến lại xe của ông ý định đánh ông thì ông có mở xe xuống ru anh Dậu ra, thì anh Dậu vẫn lao lên về phía ông thì ông có đấm một cái vào đầu, sau đó đấm thêm một cái vào người thì anh dậu loạng choạng vướng vào xe đạp của người đi đường ngã xuống đập đầu vào thành cầu làm anh Dậu

bất tỉnh. Sau đó mọi người gần đấy chạy ra đưa anh Dậu đi viện còn ông đi về nhà. Khoảng 10 ngày sau công an gọi lên giải quyết và anh Dậu yêu cầu ông bồi thường số tiền hơn 38.000.000 đồng, ông không đồng ý.

Nay anh Dậu khởi kiện yêu cầu ông bồi thường tổng số tiền là 38.758.000 đồng ông chỉ đồng ý bồi thường số tiền mà anh Dậu điều trị ở bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên với số tiền là 5.548.000 đồng.

Các khoản tiền khác ông không đồng ý vì không phù hợp và vì anh Dậu là người có lỗi trước, đã chửi ông trước trong khi ông đi xe là đúng quy tắc giao thông và không sử dụng rượu khi lái xe.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu quan điểm như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ và việc chấp hành thời hạn chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Hỏi Dậu:

Anh làm nghề gì?

Tại sao khi vào viện anh khai anh là lao động tự do?

Trường hợp anh đi làm mộc thì anh mỗi tháng anh đi làm được bao nhiêu ngày?

Làm ở nhà hay đi làm thuê cho ai?

Mỗi ngày làm được bao nhiêu tiền?

Từ khi điều trị tại Bệnh viện phúc yên đến khi ra viện anh thấy tình hình sức khỏe của anh như thế nào?

Có đi lại được không?

Khi ra viện tình hình sức khỏe như thế nào?

Sao anh không xin điều trị tiếp hoặc xin chuyển viện lên tuyến trên?

Anh có xem giấy ra viện không?

Giấy ra viện như thế nào?

Sao thấy tình hình sức khỏe không ổn định anh không đến bệnh viện phúc yên khám lại mà lại đến Viện đa khoa tỉnh điều trị?

Dịch vụ tự nguyện là khoản gì?

Sau khi sự việc xảy ra ông Tâm đã có TN gì với anh về phần dân sự chưa?

Sự việc xảy ra anh có bị xử phạt hành chính không?

Nay anh yêu cầu bồi thường những gì.